

Bản án số: 22/2017/HS-ST

Ngày: 20 – 10 – 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Rết;

Thẩm phán: Ông Nguyễn Khánh Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Phạm Tấn Đạo;

2/. Ông Trần Văn Việt;

3/. Bà Dương Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Ông Trần Thanh Nam
-Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 20/10/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2017/HSST, ngày 12 tháng 9 năm 2017.

1. *Họ và tên bị cáo:* **Thạch S**, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Đăng ký hộ khẩu thường trú: đường T, khóm X, phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Thạch S, sinh năm 1966 và bà Lý Thị P, sinh năm 1965; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ và chuyển tạm giam từ ngày 02/5/2017 cho đến nay. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phạm Thị Cẩm T – Luật sư Văn phòng luật sư Bạch Sỹ C, Đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

3. *Người bị hại:* Ông Trịnh Thanh T, sinh năm 1975; ĐKTT: đường M, khóm X, phường Y, TP. S, tỉnh Sóc Trăng (chết)

Người đại diện hợp pháp bị hại:

3.1 Bà Mã Thị D, sinh năm 1972; Nơi ĐKTT: đường T, khóm Y, phường Z, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở: đường K, khóm Y, phường Z, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, bà D là vợ của bị hại T.(vắng mặt)

3.2 Bà Lý Mỹ H, sinh năm 1953; Nơi cư trú: đường M, khóm Z, phường Y, TP. S, tỉnh Sóc Trăng, bà H là mẹ của bị hại T.(vắng mặt)

4. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Lý Thị P, sinh năm 1965; đường T, khóm Z, phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, bà P là mẹ của bị cáo S.(có mặt)

5. *Người làm chứng:*

5.1 Ông Lê Thành T, sinh năm 1973; Nơi cư trú: đường T, khóm Z, phường Y, TP. S, tỉnh Sóc Trăng.(vắng mặt)

5.2 Bà Nguyễn Lệ Quyên, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Số 420/40/9 đường T, khóm Z, phường Y, TP. S, tỉnh Sóc Trăng.(vắng mặt)

5.3 Ông Thạch Hoàng K, sinh năm 1994. Nơi cư trú: đường K, khóm X, phường Y, TP. S, tỉnh Sóc Trăng.(vắng mặt)

5.4 Ông Nguyễn Văn Bé A, sinh 1985; Nơi cư trú: đường U, khóm Z, phường Y, TP. S, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở: đường D, khóm Z, phường Y, TP. S, tỉnh Sóc Trăng.(vắng mặt)

5.5 Bà Thạch Thị H, sinh năm 2001. Nơi cư trú: đường T, khóm Z, phường Y, TP. S, tỉnh Sóc Trăng.(vắng mặt)

6. *Người phiên dịch tiếng Khmer:* Bà Sơn Hồng V - Báo Sóc Trăng. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Thạch S bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/5/2017, chị Mã Thị D đến khu vực cầu K thuộc khóm Z, phường Y, thành phố S chơi đánh bài và có cự cãi qua lại với anh Lê Thành T. Khoảng 05 phút sau, thì chị D và anh T đi về nhà. Cùng lúc này, Thạch S, sinh năm 1993 cư ngụ tại đường K, khóm Z, phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đi nhậu và trên đường đi về thì thấy chị D vừa đi vừa chửi. S cho rằng chị D chửi mình, vì chị D nghi ngờ mình là người chỉ điểm cho Công an Phường Y, thành phố S đến bắt đánh bài. Nên S tức giận đi về nhà mình lấy cây dao thái lan (cán dao bằng nhựa màu xanh nước biển, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, một bề lưỡi sắc, một bề sóng, mũi nhọn, cả lưỡi và cán dao dài khoảng 25 cm) giấu trong lưng quần đi đến nhà chị D đường K, Khóm Z, phường Y, thành phố S, S mở cửa hàng rào đi vào thấy chị D đang nằm ở võng nhà trước, anh Trịnh Thanh T (chồng của chị D) cũng đang nằm ở võng gần đó. S đi đến chỗ chị D hỏi “có chuyện gì vậy chị D, làm gì mà chửi la làng, la xóm”, chị D không trả lời, S liền lấy cái ghế nhựa màu đỏ ở gần đó đánh vào đầu chị D một cái. Thấy vậy, anh T mới lấy khúc cây (không xác định được cây gì) đánh S, nhưng S tránh được và lùi ra, nên không trúng, anh T mới cầm cây xô đẩy S ra đến sân trước gần cửa hàng rào. Lúc này, S đang đứng đối diện với anh T khoảng 0,5m, anh T cầm khúc cây đưa lên định đánh S, thì bị S dùng cây dao thái lan đâm mạnh vào vùng ngực trái anh T một cái, thì anh T lấy tay ôm ngực và nói “mày đâm tao hả S” rồi anh T té

ngã gục xuống sân. Lúc này, Lê Thành T đang chở bạn gái chạy xe ngang nhà chị D, thấy vậy anh T mới đứng lại xem. Một lúc sau, biết anh T bị đâm, anh T cùng với anh Nguyễn Văn Bé A mới chạy đến đưa anh T đi Bệnh viện để cấp cứu. Tuy nhiên, trên đường đi đến Bệnh viện thì anh T đã tử vong.

Sau khi đâm anh T, S cầm dao đi về, khi đến khu vực cầu K, S vứt bỏ cây dao xuống sông. Sau khi về đến nhà, S đi rửa tay, làm máu ở tay dính vào quần áo đang mặc, S mới lấy bộ quần áo có dính máu này mang đi vứt bỏ ở bụi cây trước nhà. Đến sáng ngày 02/5/2017, S nói lại sự việc S đâm anh T cho bà Lý Thị P (mẹ của S) nghe. Sau đó, S đi đến Công an thành phố S đầu thú.

* Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 94/PY.PC54 ngày 08/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Trên cơ thể nạn nhân có một vết rách da hình bầu dục ở vùng ngực trái; bầm tụ máu trong cơ vùng ngực bên trái; vết thương xuyên thấu vào lồng ngực trái qua kẽ liên sườn 6, 7; hai phổi căng vừa, tràn khí màng phổi, mặt cắt nhu mô hai phổi có trào ra chất dịch màu đỏ; khoang ngực phải khô, khoang ngực trái chứa đầy máu loãng; bao màng tim bị rách; trong bao màng tim chứa đầy máu loãng và nhiều cục máu đông; mặt trước tim có một vết rách xuyên vào buồng tim và thấu ra mặt sau; cơ tim chắc; trong buồng tim chứa ít máu đông.

2. Nguyên nhân chết: Mất máu cấp.

3. Thời gian tử vong: Từ khi chết đến khi mổ tử thi khoảng 03 đến 05 giờ.

4. Hung khí: Vật sắc nhọn.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 1570/C54B ngày 14/8/2017 của Phân viện Khoa học hình sự- Bộ Công an- Tại TP. Hồ Chí Minh, kết luận:

- Chất dịch màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường và dính trên chiếc quần lưng thun màu xanh, in chữ Sport màu trắng là máu người. Phân tích gen (AND) từ các mẫu máu này được một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh và trùng khớp với kiểu gen của nạn nhân Trịnh Thanh T.

- Lưu kiểu gen này tại Phân viện khoa học hình sự - thành phố Hồ Chí Minh.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) cái nón bảo hiểm màu xanh; 01 (một) cái ghế nhựa màu đỏ; 01 (một) cái áo thun ngắn tay, cổ tròn, màu xám có sọc đen hai bên; 01 (một) cái quần ngắn lưng thun màu xanh, có dòng chữ SPORT màu trắng, trên quần có dính chất dịch màu nâu đỏ; 01 (một) cái quần lót nam, màu xanh đen, có dòng chữ IRIS.

Còn đối với cây dao Thái lan là hung khí gây án, Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Sóc Trăng đã nhiều lần tổ chức mò, tìm thu giữ vật chứng, nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Mã Thị D đại diện hợp pháp của bị hại Trịnh Thanh T yêu cầu bị cáo Thạch S bồi thường tiền chi phí mai táng với số tiền 47.600.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần với số tiền 150.000.000 đồng, tiền cấp

đường cho hai con của bị hại đến khi đủ 18 tuổi với số tiền 4.000.000 đồng một người/một tháng.

Tại bản Cáo trạng số 20/QĐ-KSĐT ngày 11/9/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Thạch S về tội “Giết người” theo Điểm n Khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số 20/QĐ-KSĐT ngày 11/9/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng và tuyên bố bị cáo Thạch S phạm tội “Giết người”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; Bị cáo là dân tộc Khmer. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự và tuyên phạt bị cáo S từ 18 năm tù đến 20 năm tù; Về phân trách nhiệm dân sự: đề nghị Tòa ghi nhận sự tự nguyện khắc phục thiệt hại theo yêu cầu của bà Mã Thị D - người đại diện hợp pháp của bị hại. Về xử lý vật chứng và án phí đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: chưa đủ cơ sở kết tội bị cáo vì không ai thấy bị cáo đâm bị hại, không thông báo cho Viện kiểm sát về việc khám nghiệm tử thi, vật chứng chưa phù hợp. Đề nghị Tòa trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người bào chữa của bị cáo cho rằng không thông báo cho Viện kiểm sát về khám nghiệm tử thi, thu hồi vật chứng không phù hợp thì thấy biên bản khám nghiệm tử thi có Kiểm sát viên tham gia cũng như việc thu giữ vật chứng phù hợp với các Điều 74, 75 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Việc vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Mã Thị D, bà Lý Mỹ H và vắng mặt những người làm chứng không ảnh hưởng đến xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 191, 192 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận: Khoảng 20 giờ ngày 01/5/2017, sau khi đi nhậu về, bị cáo gặp bà D tại Cầu K thuộc khóm Z, phường Y, thành phố S, khi đó bà D đang ở chỗ đánh bài đi về, vừa đi vừa chửi bị cáo, bị cáo tức giận

nên đi về nhà lấy cây dao giấu trong người rồi đi đến nhà bà D ngụ tại số 94 đường K, khóm Z, phường Y, TP. S, tỉnh Sóc Trăng (cách nhà bị cáo khoảng 100m) để hỏi chuyện, tại đây bị cáo gặp vợ chồng bà Mã Thị D - ông Trịnh Văn T, sau khi hỏi bà D tại sao chửi bị cáo nhưng bà D không trả lời thì bị cáo dùng ghế bằng gỗ đánh bà D một cái, thấy vậy ông Tâm lấy khúc cây đánh bị cáo một cái nhưng không trúng, rồi ông Tâm và bà D xô bị cáo ra đến sân, ông Tâm dùng cây đánh bị cáo nhưng cũng không trúng, thấy vậy bị cáo lấy dao trong người bị cáo ra đâm ông Tâm một cái rồi bỏ về nhà, đi khoảng 50m bị cáo vứt dao xuống sông bỏ, sáng hôm sau bị cáo ra đầu thú.

[3] Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các bản kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu giữ trong hồ sơ vụ án.

Mặt khác, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thể hiện là người bình thường đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng chỉ vì nóng giận do nghi ngờ vợ bị hại T chửi bị cáo, bị cáo đã dùng dao đâm vào người bị hại T dẫn đến bị hại tử vong. Hành vi này của bị cáo thể hiện tính côn đồ nên cấu thành tội “Giết người” theo Điểm n Khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng số 20/QĐ-KSĐT ngày 11/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Thạch S về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo không những tước đi tính mạng của bị hại T một cách trái pháp luật, tước đi người chồng, người cha, người con của gia đình bị hại mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây xôn xao dư luận. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như thế mới đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

Người bào chữa cho rằng chưa đủ cơ sở kết tội bị cáo là không có cơ sở vì ngoài lời nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các chứng cứ khác như lời khai của bà D, biên bản thực nghiệm điều tra, kết quả giám định.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng trước khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số quy định tại Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng là đúng pháp luật.

[5] Trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp cho bị hại T yêu cầu bị cáo S bồi thường: Tiền mai táng 47.600.000đ, tiền tổn thất tinh thần 150.000.000đ, tiền cấp dưỡng hai con của

bị hại T cho đến khi đủ 18 tuổi mỗi tháng là 4.000.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo S đồng ý nên Tòa ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra có thu giữ và chưa xử lý các vật chứng vụ án gồm 01 (một) cái nón bảo hiểm màu xanh; 01 (một) cái ghế nhựa màu đỏ; 01 (một) cái áo thun ngắn tay, cổ tròn, màu xám có sọc đen hai bên; 01 (một) cái quần ngắn lưng thun màu xanh, có dòng chữ SPORT màu trắng, trên quần có dính chất dịch màu nâu đỏ; 01 (một) cái quần lót nam, màu xanh đen, có dòng chữ IRIS thì thấy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thạch S phạm tội “Giết người”;

Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Tuyên xử: Phạt bị cáo Thạch S 20 (hai mươi) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/5/2017;

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Thạch S bồi thường các khoản mai táng phí, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại T số tiền là 197.600.000đ;

Buộc bị cáo Thạch S cấp dưỡng nuôi con của bị hại T là các cháu Trịnh Thị Thu N, sinh ngày 29/9/2002, Trịnh Tài N, sinh ngày 26/7/2006, mỗi cháu là 4.000.000đ/tháng, cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2017;

Người nhận các khoản tiền này là bà Mã Thị D;

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, người đại diện hợp pháp cho bị hại T là bà Mã Thị D có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo S không bồi thường số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo phải chịu tiền lãi theo Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điểm đ Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái nón bảo hiểm màu xanh; 01 (một) cái ghế nhựa màu đỏ; 01 (một) cái áo thun ngắn tay, cổ tròn, màu xám có sọc đen hai bên; 01 (một) cái quần ngắn lưng thun màu xanh, có dòng chữ SPORT màu trắng, trên quần có dính chất dịch màu nâu đỏ; 01 (một) cái quần lót nam, màu xanh đen, có dòng chữ IRIS.

Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Thạch S phải nộp là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng);

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: bị cáo Thạch S phải nộp 9.880.000đ và án phí cấp dưỡng là 300.000đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Báo cho bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng HSNV- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- PNVKT-THA-TANDTST;
- Bị cáo, bị hại, ĐDHPBH; NLQ.
- Lưu THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Thái Rết